

TT	Lớp học	Học phần	Giảng viên	Thời gian	Phòng học	Kết quả theo dõi
<i>Đề nghị các học viên cao học khoá 2024 đợt 1, 2 điểm danh bằng máy nhận diện khuôn mặt. Cùng với kết quả theo dõi học tập trên lớp của thầy/cô, kết quả điểm danh này là cơ sở để xác định điều kiện dự thi kết thúc học phần của mỗi học viên. Thời gian học sáng bắt đầu từ 08h00, chiều bắt đầu từ 14h00. Mọi thắc mắc xin gửi về E-mail: sdh@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp chuyên viên trực tại phòng 203 A6. Phòng TT và ĐBCL triển khai kiểm tra công tác Giảng dạy và học tập theo kế hoạch. Trân trọng!</i>						
1.	KTĐH 2025.1.1	Hệ thống thông tin đo lường	Trần Sinh Biên	Cả ngày T7	802 A6	
2.	KTĐT 2024.1.1 KTĐT 2024.2.1 KTĐT 2025.1.1	Quản lý tần số vô tuyến điện	Nguyễn Thanh Vân	Chiều T7, ngày CN	204 A6	
3.	QLDA 2024.1.1 QLDA 2024.2.1 QLDA 2025.1.1	Quản lý rủi ro dự án đầu tư xây dựng Kinh tế đầu tư xây dựng nâng cao	Phạm Văn Khôi Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Sáng T7 Cả ngày CN	910 A6	
4.	XDCT 2024.2.1 XDCT 2025.1.1	Động đất và lý thuyết tính toán công trình chịu động đất	Đào Văn Tuấn	Cả ngày T7	205 A6	
5.	QLCA 2024.2.1 QLCA 2025.1.1	Quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng cảng biển và an toàn hàng hải	Trần Khánh Toàn	Cả ngày T7, CN	901 A6	
6.	CNTT 2024.1.1 CNTT 2024.2.1 CNTT 2025.1.1	Học sâu nâng cao	Nguyễn Hữu Tuân	Cả ngày CN	202 A6	
7.	QLSX 2024.1.1 QLSX 2024.2.1 QLSX 2025.1.1	Hệ thống thông tin tích hợp Logistics trong nhà máy công nghiệp	Ngô Gia Việt Vũ Viết Quyền	Sáng T7 Chiều T7, ngày CN	713 A6 705 A6	
8.	QLTB 2024.1.1 QLNL 2025.1.1	Chế độ làm việc của động cơ diesel	Đặng Thanh Tùng	Cả ngày T7, CN	209 A3	
9.	QLKT 2024.2.1	Phân tích hoạt động kinh tế Quản lý nguồn nhân lực	Nguyễn Thị Thuý Hồng Mai Khắc Thành	Cả ngày T7 Cả ngày CN	301 A6	

10.	QLKT 2024.2.2	Nghiên cứu định lượng trong QLKT Logistics	Đỗ Thị Bích Ngọc Nguyễn Minh Đức	Chiều T7 Cả ngày CN	302 A6	
11.	QLKT 2025.1.1	Quản lý thuế Marketing	Tô Văn Tuấn Hoàng Thị Thuý Phương	Cả ngày T7 Cả ngày CN	119 A4 303 A6	
12.	QLKT 2025.1.2	Thống kê kinh tế	Phùng Mạnh Trung	Cả ngày T7	305 A6	
13.	QLTC 2024.1.1 QLTC 2024.2.1 QLTC 2025.1.1	Quản trị Marketing	Đỗ Thanh Tùng	Cả ngày T7, CN	306 A6	
14.	QLVT 2024.1.1 QLVT 2024.2.1	Thống kê kinh tế	Phạm Thị Thu Hằng	Cả ngày CN	305 A6	
15.	QLVT 2025.1.1	Phát triển bền vững	Lê Sơn Tùng	Cả ngày T7	202 A6	
16.	QLKT 2024.1.3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phạm Thị Quỳnh Mai	Cả ngày T7		
17.	QLKT 2024.2.4	Quản Nhà nước về kinh tế	Đặng Công Xưởng	Cả ngày T7, CN		
18.	QLHH 2025.1.2	Kiểm soát công tác dẫn tàu	Nguyễn Thái Dương	Cả ngày T7, CN		
19.	QLVT 2024.2.2 QLVT 2025.1.2	Quản Nhà nước về kinh tế	Đặng Công Xưởng	Cả ngày T7, CN		
20.	NCS - Khai thác, bảo trì tàu thủy 2025	Động cơ diesel tàu thủy	Đặng Thanh Tùng	Cả ngày T6	209 A3	
21.	NCS – Quản lý kinh tế 2024	Bảo vệ Tiểu luận tổng quan và Chuyên đề tiến sĩ cho NCS Đinh Thị Thu Ngân		08h30 ngày T6	204 A6	
Lịch thi kết thúc học phần						
22.	KTĐT 2023.2.1	Thi: Kỹ thuật thông tin số nâng cao	Phạm Việt Hưng	14h00 chiều T7	209 A6	
23.	KTĐT 2023.2.1 KTĐT 2024.1.1	Thi: Nguyên lý thiết kế mạch siêu cao tần Thi: Phân tích và thiết kế HTTT vô tuyến	Bùi Hữu Chức Phạm Việt Hưng	08h00 sáng T7 09h00 sáng T7	209 A6	
24.	KTĐT 2024.1.1	Thi: Thông tin di động thế hệ mới	Phạm Việt Hưng	10h00 sáng T7	209 A6	

	KTĐT 2024.2.1					
25.	KTĐH 2024.1.1 KTĐH 2024.2.1	Thi: Hệ thống thông tin đo lường	Trần Sinh Biên	08h00 sáng CN	209 A6	
26.	QLDA 2024.1.1 QLDA 2024.2.1	Thi: Quản lý an toàn và môi trường trong xây dựng	Lê Thị Hương Giang	14h00 chiều T7	209 A6	
27.	QKTH 2024.1.1 QKTH 2024.2.1	Thi: Quản lý năng lượng	Trần Hồng Hà	14h00 chiều T7	209 A6	
28.	QLKT 2024.2.3	Thi: Lãnh đạo Thi: Nghiên cứu định lượng trong QLKT Thi: Phương pháp nghiên cứu khoa học Thi: Dự báo kinh tế	Nguyễn Thị Liên Phùng Mạnh Trung Phạm Thị Quỳnh Mai Phạm Thị Thu Hằng	08h00 sáng T7 09h15 sáng T7 10h30 sáng T7 14h00 chiều T7		
29.	QLHH 2024.2.2	Thi: Bảo vệ môi trường biển Thi: Mô phỏng thực tế ảo trong hàng hải Thi: Hệ thống thông tin hàng hải Thi: Công nghệ hàng hải Thi: Phương pháp nghiên cứu khoa học Thi: Luật biển và các vấn đề liên quan Thi: Thương vụ vận tải biển	Nguyễn Văn Trường Đỗ Văn Cường Nguyễn Đình Thạch Phạm Kỳ Quang Lại Huy Thiện Nguyễn Mạnh Cường Nguyễn Mạnh Cường	08h00 sáng T7 09h15 sáng T7 10h30 sáng T7 14h00 chiều T7 15h15 chiều T7 08h00 sáng CN 09h15 sáng CN		
30.	QLHH 2025.1.2	Thi: Luật biển và các vấn đề liên quan Thi: Thương vụ vận tải biển	Nguyễn Mạnh Cường Nguyễn Mạnh Cường	08h00 sáng CN 09h15 sáng CN		
31.	NCS – XDCT 2025	Thi: Công trình biển cố định Thi: Ngôn ngữ lập trình Matlab Thi: Động đất và lý thuyết tính toán công trình chịu động đất	Lê Thị Hương Giang Vũ Hữu Trường Trần Ngọc An	08h00 sáng CN 09h00 sáng CN 10h00 sáng CN	209 A6	

Lịch trực lãnh đạo: Lại Huy Thiện – T7; Nguyễn Kim Phương - CN

Lịch trực chuyên viên: Trần Minh Tuấn – T7; Lê Thành Lự – CN

Viện trưởng Viện ĐTSĐH

(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Kim Phương

Cán bộ phụ trách

(Đã ký)

Trần Minh Tuấn